

Số: 149/2019/QĐST-HNGĐ

B, ngày 06 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ Hôn nhân gia đình thụ lý số: **248/2019/TLST- HNGĐ** ngày 23 tháng 8 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Thu H**, sinh năm 1988;

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1984;

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **30** tháng 8 năm **2019**;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1988 và anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1984; Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* chị Phạm Thị Thu H và anh Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao cho chị Phạm Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Hoàng Bảo T1, sinh ngày: 26/12/2008 và Nguyễn Hoàng Bảo T2, sinh ngày 21/11/2013 đến khi các cháu T1, T2rên đủ 18 tuổi và tự lao động được. Anh L không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi người có yêu cầu được quy định tại Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi về việc cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung*: Chị H, anh L thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có

- *Về án phí HNGĐ sơ thẩm*: Nguyên đơn chị Phạm Thị Thu H tự nguyện chịu 150.000(Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000(Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0016474 ngày 23/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả lại cho chị H số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- THA DS huyện Bù Đốp;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đoàn Ngọc Thảo